

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**
Bản án số: 52/2018/HSST
Ngày 14-11-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Việt và ông Lý Văn Hòe

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đình Chiến – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công K vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST - HS, ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lý A L (tên gọi khác L), sinh năm: 1971 tại Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A T và bà Vừ Thị D; có vợ là Vừ Thị N và có 05 con; bị bắt tạm giữ ngày 22/6/2018 sau đó chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong - có mặt.

Người phiên dịch: Ông Lý Bá X; địa chỉ: Văn phòng Huyện ủy Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

Những người làm chứng:

- Vừ Thị N; địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt

- Tráng Thị P, Lý Tùng C, Vàng Thị D, Chảo Thị L, Vừ Thị N; cùng địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý A L (sinh năm 1971) là đối tượng nghiện ma túy, trú tại: thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; do có mối quan hệ quen biết từ trước với Hờ A T (hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch), nên ngày 19/6/2018 T đến nhà đưa cho L một gói ma túy (Heroin) để L bán lại cho các con nghiện khác

kiểm lời rồi cùng nhau chia tiền thì L đồng ý. Sau khi lấy ma túy từ T, L chia ma túy ra thành các gói nhỏ; trong đó có 27 gói nhỏ, đựng trong các túi nilon, bỏ vào trong 01 tuýp nhựa cất dấu ở hiên nhà, còn một số gói ma túy L để vào trong ống cây lô ô làm thành giường để tiện bán cho các con nghiện.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/6/2018, Tráng Thị P (sinh năm 1986) trú tại: thôn 5, xã Đ, huyện Đ, đến nhà L mua ma túy để sử dụng. Khi gặp L, P hỏi “anh có ma túy không, bán cho em 50.000 đồng” L đi đến chỗ cất dấu ma túy ở cây lô ô làm thành giường, lấy một gói ma túy rồi đặt lên thành giường dùng dao phát cắt đôi gói ma túy thành 02 phần, một phần L gói vào giấy bạc đưa cho P và nhận số tiền 50.000đồng, phần còn lại L bỏ vào giấy bạc đốt lửa hút hết. Khi P đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang; thu giữ trên người Tráng Thị P 01 gói chất rắn màu trắng đục, được bọc bằng giấy bạc (nghĩ là chất ma túy, bỏ vào bì thư và niêm phong kí hiệu số 01); thu giữ trong ống cây lô ô làm thành giường 01 gói chất rắn màu trắng đục, được bọc bằng ni lông (nghĩ là chất ma túy, bỏ vào bì thư và niêm phong kí hiệu số 02); thu giữ trên người Lý A L số tiền 50.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 con dao phát. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý A L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong còn thu giữ thêm 01 tuýp nhựa bên trong có 27 gói ni lông chứa chất rắn màu trắng đục (nghĩ là chất ma túy, bỏ vào bì thư niêm phong kí hiệu số 03).

Mở rộng điều tra vụ án, Lý A L còn K nhận trước đó đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện để sử dụng trên địa bàn xã Đ, cụ thể: Ngày 20/6/2018, L bán cho P 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng. Ngày 21/6/2018, bán cho Lý Tùng C (sinh năm 1987) trú cùng thôn, 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng; bán cho Vàng Thị D (tên gọi khác là bà Tủa, sinh năm 1961) trú cùng thôn, 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; bán cho Chảo Thị L (tên gọi khác là mẹ K, sinh năm 1960) trú cùng thôn, 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Ngày 22/6/2018, tiếp tục bán nợ cho Vàng Thị D 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 gói chất rắn màu trắng đục, được gói bằng giấy bạc, thu giữ trên người Tráng Thị P (nghĩ là chất ma túy, đựng trong bì thư niêm phong kí hiệu số 01). 01 gói chất rắn màu trắng đục, được gói bằng ni lông, thu giữ bên trong cây lô ô làm thanh giường của Lý A L (nghĩ là chất ma túy, đựng trong bì thư được niêm phong kí hiệu số 02). 01 tuýp nhựa bên trong có 27 gói ni lông bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục (nghĩ là chất ma túy, đựng trong bì thư niêm phong kí hiệu số 03). 01con dao phát (có chiều dài 65cm, lưỡi dao bằng sắt, cán dao bằng gỗ); 01 đoạn cây lô ô (có chiều dài 1,9m, đường kính 0,6cm). Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 50.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ trên người Lý A L.

Tại bản Kết luận giám định số 40-KLMT/PC54 ngày 29/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông. Kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong ba bì thư được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, là Heroin:

Khối lượng chất rắn màu trắng trong bì thư kí hiệu số 01 là 0,0089 gam; khối lượng chất rắn màu trắng trong bì thư kí hiệu số 02 là 0,0696 gam; khối lượng chất rắn màu trắng trong bì thư kí hiệu số 03 là 3,7381 gam. Tổng khối lượng chất rắn màu trắng bên trong ba bì thư gửi giám định là 3,8166 gam. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 2,6994 gam Heroin đã được niêm phong.

Tại Cáo Trạng số 51/CTr-VKS, ngày 26-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong truy tố bị cáo Lý A L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất mức độ, hành vi phạm tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: áp dụng các điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù; phạt bổ sung bị cáo 05 triệu đồng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ và 01 điện thoại di động Nokia là công cụ phạm tội; truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 950.000đ do bị cáo phạm tội mà có; tịch thu, tiêu hủy 2,6994 gam Hêrôin còn lại sau giám định, 01 con dao phát (có chiều dài 65cm, lưỡi dao bằng sắt, cán dao bằng gỗ), 01 đoạn cây lồ ô (có chiều dài 1,9m, đường kính 0,6cm).

Tại phiên tòa, thông qua người phiên dịch bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và xin hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Glong; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Do quen biết từ trước nên vào ngày 19/6/2018 Hồ A T (hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến nhà Lý A L đưa một gói ma túy (loại Heroin) để Lý A L bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời, rồi cùng nhau chia tiền lợi nhuận. Sau đó Lý A L chia số ma túy trên thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời cụ thể: từ ngày 20/6/2018 đến ngày

22/6/2018 tại nhà của L ở thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, L đã 05 lần bán trái phép chất ma túy cho Tráng Thị P, Lý Tùng C, Vàng Thị D và Chảo Thị L, đều trú cùng thôn thu được số tiền 950.000 đồng.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/6/2018, khi L đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Tráng Thị P, tại nhà thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong phát hiện và bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy (là Heroine) thu giữ tại nhà của L là 3,8166 gam. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Mua bán với 02 người trở lên;

...

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại cơ quan điều tra bị cáo đã tự nhận và khai ra những lần bán ma túy trước đó cho nhiều đối tượng nghiện để sử dụng; bị cáo phạm tội do hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

[4] Trong vụ án này có Hờ A T là người đã đưa ma túy cho Lý A L bán cùng chia lợi nhuận. Hiện nay, chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong đang tiếp tục điều tra xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với Vũ Thị N(vợ của L), quá trình L mua bán ma túy chị Ngai không biết nên không đề cập xử lý. Đối với Lý Tùng C, Vàng Thị D, Chảo Thị L và Tráng Thị P là những người nghiện, mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra quyết định xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu số tiền 50.000đ, 01 điện thoại di động Nokia là công cụ P tiện phạm tội và truy thu số tiền 950.000đ do bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước; tịch thu, tiêu hủy 2,6994 gam Hêrôin còn lại sau khi giám định, 01con dao phát, 01 đoạn cây lồ ô (*có đặc điểm như trong biên bản thu giữ*) do không còn giá trị sử dụng.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý A L (*tên gọi khác L*) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lý A L 07 (bảy)** năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2018. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu số tiền 50.000đ, 01 điện thoại di động Nokia là công cụ phương tiện phạm tội và truy thu số tiền 950.000đ do bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước; tịch thu, tiêu hủy 2,6994 gam Hêrôin còn lại sau khi giám định, 01 con dao phát, 01 đoạn dây lò ô (*có đặc điểm như trong biên bản thu giữ*) do không còn giá trị sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Hồng Nhung

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA